

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 51/2022/HS-PT

Ngày 17- 01- 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng

Các Thẩm phán: Ông Trần Xuân Minh

Ông Hoàng Minh Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Lê Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Thông- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 547/2021/TLPT-HS ngày 10 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng D và các bị cáo khác, do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 25/2021/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 980/2021/QĐ-PT ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Bị cáo **Nguyễn Hoàng D**, sinh năm 1994; tại tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: Số A, khóm B, thị trấn C, huyện D, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị Tuyết L; có vợ Võ Thị Thu T (ly hôn 2016) và 01 con, sinh năm 2015; tiền sự: không.

Tiền án: ngày 31/3/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 05 năm tù về tội: “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại khoản 3

Điều 104 của Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt tù về địa phương vào tháng 9/2020.

Bị cáo ra đầu thú, rồi bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2020 cho đến nay; bị cáo có mặt.

2. Bị cáo **Nguyễn Tiến P**, sinh năm 1999; tại tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang; tạm trú: khóm A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc D và bà Võ Thị Thùy D; anh chị em ruột: có 02 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền sự: không.

- Tiền án: ngày 26/4/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xử phạt 02 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt tù về địa phương vào ngày 31/7/2020.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2020 cho đến nay; bị cáo có mặt.

3. Bị cáo **Nguyễn Quốc T**, sinh năm 1999; tại tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Quốc T và bà Nguyễn Thị Hồng T; anh chị em ruột: có 2 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2020 cho đến nay; bị cáo có mặt.

4. Bị cáo **Nguyễn Thị Tuyết D**, sinh ngày 03 tháng 01 năm 2002; tại tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn P và bà Trần Thị Tuyết M; anh chị em ruột: có 02 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2020 cho đến nay; bị cáo có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo:

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng D và Nguyễn Tiến P:* Luật sư Nguyễn Văn Tài- Đoàn Luật sư TP.HCM, (Có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quốc T và Nguyễn Thị Tuyết D:* Luật sư Đoàn Trọng Nghĩa- Đoàn Luật sư TP.HCM, (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng D là người làm thuê cho anh Phạm Thanh V, sinh năm 1980, ngụ ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Long từ tháng 10/2020 với công việc là phân loại tôm và giao tôm cho bạn hàng ở chợ Vĩnh Long. Trong quá trình làm thuê cho anh V, D nhiều lần chứng kiến Nguyễn Vĩnh P (tên gọi khác: Tý Bò Đà), ức hiếp anh V trong quá trình làm ăn và gây khó dễ cho D trong việc giao tôm, nên D rất bức xúc, tức giận. Vào đêm 25 rạng sáng ngày 26/12/2020 Ngô Bửu Huy H đang điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Tiến P về nhà trọ của P ở thị trấn A, huyện B thì P nhận được điện thoại của D gọi đến nói “D có chuyện” và kêu P đến nhà của D lấy con dao (mã tấu) và đem xe mô tô hiệu EXCITER biển số 66M1-369.22 của D lên cho D, biết D “có chuyện” là đánh chém nhau, nên P có điện thoại rủ thêm Nguyễn Hoàng N nói là “D có chuyện” để cùng đi, lúc nghe điện thoại của P thì N đang đánh bida cùng với Nguyễn Văn T, Hà Minh Đ và Nguyễn Ngọc Q ở nhà hàng Vinh Quang gần cầu Kinh Mới trên đường tỉnh 909, sau đó cả nhóm nghỉ, T điều khiển xe Future biển số 64B2-273.04 chở Đ và Q để đưa Q về nhà; cùng lúc đó Nguyễn Quốc T đến và điều khiển xe mô tô biển số 64G1 – 334.62 chở N đi xuống chợ Vĩnh Long tìm D. Sau khi điện thoại cho N thì P và H tiếp tục điện thoại cho Nguyễn Thị Tuyết D kêu D “*đưa 03 cây dao để đi công chuyện*” (03 cây dao này H và P trước đó đã để lại ở nhà D) biết đưa dao cho H và P đi công chuyện là dùng để đánh chém nhau nhưng D vẫn mang 03 con dao ra vòng xoay của Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Long để cho họ đi giải quyết công chuyện. Sau khi đưa Q về nhà, T chở Đ quay lại ngã tư đèn xanh đèn đỏ - điểm giao nhau giữa đường Ba Tháng Hai với đường Hưng Đạo Vương ở phường 1, thành phố Vĩnh Long thì gặp T chở N, H chở P, tại đây P đưa cho Đ 01 cây dao, N 01 cây dao; còn P giữ 02 cây dao, cả nhóm sau khi được P đưa dao biết là đi đánh chém nhau với người khác, mặc dù không biết người thanh niên là ai, mâu thuẫn như thế nào với D, nhưng vì D tất cả vẫn đồng ý đi tìm người thanh niên có mâu thuẫn với D để đánh chém nhau, sau đó cả nhóm đi tìm và gặp D ở bến xe thành phố Vĩnh Long thuộc phường 1, thành phố Vĩnh Long, khi gặp D thì P tiếp tục đưa cho D cây mã tấu, D lên xe ngồi cùng với P để H chở đi tìm Nguyễn Vĩnh P (Tý Bò Đà), T chở N, T chở Đ chạy theo sau.

Khi đến nhà thuốc tây Thùy Dung, địa chỉ số A, đường B, phường C, thành phố Vĩnh Long, D thấy P (Tý Bò Đà) đang đi bộ, nên kêu H dừng xe lại xuống xe cầm dao xông vào chém trúng vào tay, vai và lưng của P; P, N và Đ cũng xuống xe dùng dao chém P còn H, T và T thì ngồi ngoài xe mô tô đợi. Sau khi chém P nằm gục bất tỉnh trên đường, cả nhóm lên xe tẩu thoát khỏi hiện trường. Nguyễn Vĩnh P được người dân đưa đến Bệnh viện Đa khoa Vĩnh Long

cấp cứu, đến 08 giờ 30 phút thì P tử vong. Ngày 27/10/2020 Nguyễn Hoàng D ra đầu thú tại Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Vĩnh Long.

Kết luận giám định pháp y tử thi số: 629/KLGĐ – PC09, ngày 28/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: nguyên nhân chết của tử thi Nguyễn Vĩnh P là do sốc mất máu cấp bởi vết thương đứt lìa sắc gọn động tĩnh mạch cánh tay trái (vết 7) và kết hợp nhiều vết thương khác (06 vết).

Kết luận giám định số: 334/C09B, ngày 02/3/2021 của Phân viện khoa học hình sự - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận về đối tượng giám định: Trên lưỡi dao dài 66,5cm có dính máu người, phân tích ADN từ dấu vết máu này được một kiểu gen nam giới hoàn chỉnh, trùng kiểu gen của Nguyễn Vĩnh P.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 25/2021/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã tuyên xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoàng D, Nguyễn Tiến P, Nguyễn Quốc T và Nguyễn Thị Tuyết D phạm tội: Giết Người.

Áp dụng các điểm n, p khoản 1 Điều 123, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 39 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hoàng D.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Hoàng D mức hình phạt tù chung thân.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/12/2020.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tiến P.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Tiến P 20 (hai mươi) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/12/2020.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Quốc T, Nguyễn Thị Tuyết D.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Quốc T 07 (bảy) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/12/2020.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thị Tuyết D 07 (bảy) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/12/2020.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt đối với bị cáo khác, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn kháng cáo, các bị cáo Nguyễn Hoàng D, Nguyễn Tiến P, Nguyễn Quốc T cùng kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo Nguyễn Thị Tuyết D kháng cáo xin giảm hình phạt và yêu cầu xem xét vai trò tội danh của bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Cấp P thẩm thực hiện đúng các quy định về tố tụng, không vi phạm thủ tục tố tụng, đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

Về nội dung kháng cáo: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, mức án cấp sơ thẩm tuyên là tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo. Đề nghị bác kháng cáo của các bị cáo; giữ nguyên mức hình phạt của án sơ thẩm.

Luật sư Tài bào chữa cho bị cáo D và P trình bày: Mức án cấp sơ thẩm xử phạt hai bị cáo là nặng, bị cáo D có tình tiết đầu thú, có 2 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51, bị cáo P có 2 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 BLTTHS, đề nghị giảm án cho 2 bị cáo.

Bị cáo D và P đồng ý với Luật sư, không trình bày gì thêm.

Luật sư Nghĩa bào chữa cho bị cáo T và D trình bày: Về tội danh Luật sư không có ý kiến, án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, bị cáo T và D chỉ có vai trò giúp sức, sau khi xét xử sơ thẩm, gia đình bị cáo T và D tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại đủ số tiền theo án sơ thẩm tuyên cho 2 bị cáo. Đề nghị xem xét giảm hình phạt cho 2 bị cáo.

Bị cáo T và D đồng ý với Luật sư, không trình bày gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]- Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời thừa nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm, phù hợp với chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận:

Dó bức tức việc anh P ức hiếp anh V trong quá trình làm ăn và gây khó dễ cho D trong việc giao tôm, nên rạng sáng ngày 26/12/2020 D gọi điện thoại cho P (lúc này P đang đi với H) kêu P đến nhà D lấy mã tấu và đem xe mô tô của D lên cho D. P biết D “có chuyện” là đánh nhau P rủ thêm N cùng đi, lúc này có T, Đ ở chỗ N và T mới đến nên cả nhóm đi xuống chợ Vĩnh Long tìm D. P và H có

điện thoại kêu D đưa cho 3 cây dao để đi đánh nhau. D mang 3 con dao ra vòng xoay bệnh viện tỉnh giao cho nhóm P. P đưa cho H một cây dao, N một cây dao, sau khi gặp D thì P đưa cho D một cây mã tấu. Cả nhóm đi tìm anh P để đánh. Khi đến địa chỉ số A đường B, Phường C, TP. Vĩnh Long thì D thấy anh P đang đi bộ. D nói H dừng xe. D cầm mã tấu xông vào chém anh P nhiều nhất vào tay, vai, lưng. P, N, Đ cùng xuống xe dùng dao chém anh P làm anh P nằm gục bất tỉnh trên đường. H, T, T ngồi đợi trên xe. Sau khi chém anh P cả nhóm lên xe rời đi.

Anh P được đưa đi cấp cứu nhưng đã chết ngày 26/12/2020. Ngày 27/12/2020, D ra đầu thú.

Cấp sơ thẩm kết luận các bị cáo Nguyễn Hoàng D, Nguyễn Tiên P, Nguyễn Quốc T và Nguyễn Thị Tuyết D phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS là có căn cứ.

[2]- Xét kháng cáo của các bị cáo thì thấy:

[3]- Đối với bị cáo D: Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong việc làm ăn giữa bị hại với anh V và bị cáo nhưng bị cáo kêu gọi đồng bọn chuẩn bị dao, mã tấu để cùng bị cáo đi tìm anh P đánh. Bị cáo là người P hiện ra anh P, kêu đồng bọn dừng xe để bị cáo xông vào chém anh P nhiều nhất bằng mã tấu, sau đó đồng bọn của bị cáo cùng nhau xông vào chém anh P dẫn đến cái chết của bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện còn đồ hung hãn, coi thường pháp luật, hậu quả đặc biệt nghiêm trọng, tước đi sinh mạng một con người, gây đau thương tang tóc cho gia đình bị hại. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, đã bị xử phạt tù nhưng không lấy đó làm bài học nên phải cách ly vĩnh viễn bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh phòng ngừa chung. Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, mức án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo kháng cáo nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Vì vậy, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo D.

[4]- Đối với kháng cáo của bị cáo P, T và D:

Các bị cáo là đồng phạm tích cực cùng với D thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo P là người kêu gọi đồng bọn, chuẩn bị hung khí cung cấp cho đồng bọn dùng để chém bị hại. Bị cáo là người tham gia tích cực, trực tiếp tham gia chém bị hại, có vai trò chủ đạo sau bị cáo D. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm.

Bị cáo T và D có vai trò giúp sức tích cực, D cung cấp hung khí là 3 cây

dao cho đồng bọn đi đánh nhau. D biết mục đích của đồng bọn là đi đánh nhau nhưng vẫn cung cấp hung khí giúp đồng bọn thực hiện tội phạm nên D là đồng phạm và phải chịu trách nhiệm hình sự cùng với tội danh do các đồng phạm gây ra. T chờ đồng bọn đi tìm bị hại để đánh, sau khi bị hại bị chém thì chờ đồng bọn rời khỏi hiện trường tẩu thoát.

Hành vi của P, T và D là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng nên phải xử phạt nghiêm minh. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo, mức án cấp sơ thẩm tuyên là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo kháng cáo nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Luật sư Nghĩa trình bày sau khi xét xử sơ thẩm gia đình bị cáo T, D tiếp tục bồi thường đủ số tiền theo án sơ thẩm tuyên cho 2 bị cáo và đề nghị căn cứ vào tình tiết này giảm hình phạt cho 2 bị cáo. Xét thấy tình tiết giảm nhẹ về bồi thường thiệt hại quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS đã được cấp sơ thẩm áp dụng, không phải là tình tiết mới. Vì vậy, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo.

[3] - Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Hoàng D, Nguyễn Tiến P, Nguyễn Quốc T và Nguyễn Thị Tuyết D; giữ nguyên quyết định của án sơ thẩm số 25/2021/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long về phần hình sự đối với các bị cáo như sau:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoàng D, Nguyễn Tiến P, Nguyễn Quốc T và Nguyễn Thị Tuyết D đều phạm tội: Giết Người.

Áp dụng các điểm n, p khoản 1 Điều 123, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 39 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hoàng D.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Hoàng D tù chung thân.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/12/2020.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tiến P.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Tiến P 20 (hai mươi) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/12/2020.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Quốc T, Nguyễn Thị Tuyết D.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Quốc T 07 (bảy) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/12/2020.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thị Tuyết D 07 (bảy) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/12/2020.

3- Các bị cáo Nguyễn Hoàng D, Nguyễn Tiến P, Nguyễn Quốc T và Nguyễn Thị Tuyết D mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận

- Tòa án nhân dân tối cao
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND tỉnh Vĩnh Long
- VKSND tỉnh Vĩnh Long
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long
- Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Trại tạm giam tỉnh Vĩnh Long
- (để tổng đạt cho các bị cáo)
- Lưu HS; VP. (UMTT)

(đã ký)

Nguyễn Văn Hùng